|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN QUẢN LÝ**  **KHU CÔNG NGHỆ CAO HOÀ LẠC** | **Nhà đầu tư**  **XXXXXX**  **XXXXXXXXXXXXXXXXXXX** | |
| **Mã tài liệu**  **XXXXXX** |
| **Version**  **V1.0** | **Tên dự án**  **XXXXXX**  **XXXXXXXXXXXXXXXX** | |
| **Ngày phát hành**  **2021-10-XX** |
| **Địa điểm**  **Xxxxxx**  **xxxxxxxxxxxxxxx** | **Tên tài liệu**  **HỒ SƠ KHẢO SÁT**  **XXXXXXXX** | |
| **PHIẾU**  **KHẢO SÁT HIỆN TRẠNG** | **Tính chất**  **Nghiên cứu – Triển khai** | |
| **Lĩnh vực hoạt động**  **xxxxxx** | |
| **Tên đề tài**  **NGHIÊN CỨU CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**  **ĐỂ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHỆ CAO HÒA LẠC**  **Giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030** | | |
| **Phê duyệt**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  **Xxxxxxxxxxxxxx** | **Kiểm tra**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  **xxxxxxxxx** | **Đoàn khảo sát**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  **Xxxxxxxx** |

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN CHUNG** |
| 1. Tên dự án: ……………………………………………………………………  2. Mã số dự án: ……………………………………………………………………  3. Ngày cấp: ……………………………………………………………………  4. Mã số thuế: ……………………………………………………………………  5. Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:  - Họ và tên: ……………………………………………………………………  - Chức danh: ……………………………………………………………………  - Số điện thoại: ……………………………………………………………………  - Email: …………………………………  6. Thông tin về đầu mối liên lạc của việc khảo sát:  - Họ và tên: ……………………………………………………………………  - Chức danh: ……………………………………………………………………  - Số điện thoại: ……………………………………………………………………  - Email: ………………………………… |
| **KHẢO SÁT VỀ HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA DỰ ÁN** |
| **I. Mục tiêu** của việc khảo sát phần này để xem xét hoạt động của dự án theo mục tiêu và Hồ sơ Dự án đã đăng ký: giải ngân vốn đầu tư? Doanh thu? Lợi nhuận? giá trị xuất nhập khẩu? số lượng lao động?...  **II. Phương pháp khảo sát**: Nhà đầu tư chủ động điền thông tin theo các nội dung Ban Quản lý đề nghị khảo sát.  **III. Nội dung khảo sát:** |
| 1. Về mục tiêu Dự án: ……………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………….  2. Về tổng vốn đầu tư (triệu đồng)  - Vốn đầu tư đăng ký:………………………………………… (triệu đồng)  - Vốn đầu tư đã thực hiện giải ngân (đến hết tháng 9/2021): ……………………………(triệu đồng), trong đó:  + Vốn góp của Nhà đầu tư: ……………………………………(triệu đồng) *(ghi rõ số vốn góp đã góp của từng nhà đầu tư và thời điểm hoàn tất việc góp vốn)*  + Vốn huy động: ……………………………………………, trong đó   * Vốn vay từ các tổ chức tín dụng: …………………………………(triệu đồng) * Vốn huy động từ cổ đông, thành viên, từ các chủ thể khác: ………………(triệu đồng) * Vốn huy động từ nguồn khác (ghi rõ nguồn): …………………………………(triệu đồng)   + Lợi nhuận tái đầu tư (nếu có): …………………………………(triệu đồng)  3. Về các chỉ số hoạt động của Dự án (từ khi chính thức đi vào hoạt động đến hết năm 2020, dự kiến năm 2021):  *Đơn vị: triệu đồng*   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Năm**  **Nội dung** | 20.. | 20.. | 20.. | 20.. | 20.. | 2021  (dự kiến) | | **Doanh thu** |  |  |  |  |  |  | | **Lợi nhuận** |  |  |  |  |  |  | | **Giá trị xuất khẩu** *(nếu có)* |  |  |  |  |  |  | | **Giá trị nhập khẩu** |  |  |  |  |  |  | | **Thuế và các khoản nộp ngân sách** |  |  |  |  |  |  |   *Lưu ý: có thể lập thành Phụ lục riêng nếu không đủ cột.*  4. Về lao động:  - Tổng số lao động (hiện nay): ………… người, trong đó:  + Người Việt Nam: ………… người  + Người nước ngoài: ………… người  - Cơ cấu trình độ:  + Trên Đại học: ………… người  + Đại học: ………… người  + Cao đẳng: ………… người  + Lao động phổ thông: ………… người  - Mức độ dễ dàng trong tuyển dụng các nhóm lao động sau tại doanh nghiệp: …………………………  - Phần trăm chi phí đào tạo lao động trong tổng chi phí kinh doanh của doanh nghiệp: ……………………  - Doanh nghiệp có tổ chức công đoàn không: ……………………………………………  - Trong doanh nghiệp, ai là người thay mặt tập thể người lao động trao đổi với cấp quản lý khi phát sinh mâu thuẫn liên quan đến lao động tại nơi làm việc: ……………………………………………  5. Về các nội dung khác:  - Thị trường của doanh nghiệp: …………………………………………………………………………………………  - Các khách hàng của doanh nghiệp: …………………………………………………………………………………………  - Nội dung khác:  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………. |
| **Kết luận** |
| **KHẢO SÁT VỀ NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ** |
| **I. Mục tiêu** của việc khảo sát phần này để xem xét khả năng R&D, phát triển chủ công nghệ của nhà đầu tư, khả năng thương mại hóa sản phẩm R&D  **II. Phương pháp khảo sát**: Trao đổi với lãnh đạo nhóm nghiên cứu, nghiên cứu tài liệu, phỏng vấn kỹ sư, xem xét kinh nghiệm và các bằng sáng chế (nếu có)  **III. Nội dung khảo sát:**  - Công nghệ cao đã được nghiên cứu và triển khai, phát triển:  + Số lượng:  + Tên công nghệ:  + Đặc điểm, thông số kỹ thuật:  - Số lượng nhân lực trực tiếp tham gia hoạt động R&D:…..; Chiếm tỷ lệ ….%/tổng số.  - Các văn bằng sở hữu trí tuệ đã được cấp bảo hộ:  + Sáng chế:  + Giải pháp hữu ích:  - Kinh nghiệm trong lĩnh vực R&D:    - Hạ tầng R&D  + Trang thiết bị, máy móc:  + Mức độ hiện đại của các phòng thì nghiệm, thử nghiếm    - Các hoạt động R&D chủ yếu đang được thực hiện tại Khu Công nghệ cao:………  - Định hướng R&D trong thời gian 5 năm tới:    - Hoạt động hợp tác nghiên cứu (nếu có):    **-** Chi phí cho hoạt động R&D chia theo nguồn cấp kinh phí:  + Ngân sách nhà nước: triệu đồng  + Ngoài ngân sách nhà nước: triệu đồng  + Nước ngoài: triệu đồng  + Tổng: triệu đồng |
| **Kết luận** |
| **SẢN PHẨM** |
| **I. Mục tiêu** của việc khảo sát phần này để xem xét các sản phẩm đầu ra của nhà máy, đánh giá sản phẩm có đáp ứng được yêu cầu của BQL Khu không ?  **II. Phương pháp đánh giá**: Trao đổi với lãnh đạo nhóm sản xuất, nghiên cứu tài liệu sản phẩm (cụ thể)  **III. Nội dung khảo sát:**  Kết quả/sản phẩm của hoạt động R&D:  - Công nghệ cao:  + Số công nghệ cao mới/cải tiến được tạo ra/nâng cấp: công nghệ  + Trình độ công nghệ (so sánh với Việt Nam, khu vực và thế giới), tính mới của công nghệ:….  + Đặc điểm, thông số kỹ thuật của công nghệ:  + Trong đó, số công nghệ cao mới/cải tiến đã được chuyển giao vào sản xuất, ứng dụng trong dịch vụ công nghệ cao: công nghệ  + Doanh thu từ các hợp đồng chuyển giao công nghệ/kết quả nghiên cứu: triệu đồng  - Sản phẩm công nghệ cao:  + Số sản phẩm được tạo ra/cải tiến:……..  + Tiêu chuẩn, chất lượng của sản phẩm:…………..  + Thị trường tiềm năng:…….  - Các kết quả khác:  + Số kết quả R&D đã được đăng ký sở hữu trí tuệ (sáng chế, giải pháp hữu ích,..):……  + Số công bố trên tạp chí khoa học: …….; các công bố điển hình:…..  + Số tiến sĩ và thạc sỹ được đào tạo trong năm thông qua các nhiệm vụ R&D:……….người |
| **YÊU CẦU VỀ HẠ TẦNG, DỊCH VỤ TIỆN ÍCH** |
| **I. Mục tiêu** của việc khảo sát phần này để xem xét nhu cầu của nhà đầu tư đối với các tiện ích trong khu, bao gồm: quỹ đất cần bao nhiêu, có yêu cầu đặc thù gì? yêu cầu về hạ tầng (điện, nước, giao thông, xử lý chất thải, công nghệ thông tin, …)? Yêu cầu về hạ tầng xã hội nhằm giúp BQL Khu có thể cung cấp các dịch vụ tốt nhất cho nhà đầu tư.  **II. Phương pháp khảo sát**: Trao đổi với lãnh đạo nhóm sản xuất, nghiên cứu tài liệu  **III. Nội dung khảo sát:**  - Yêu cầu về mở rộng đầu tư (quỹ đất cần thiết):      - Yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật:  + Cụ thể từng loại hạ tầng (điện, nước, viễn thông, xử lý nước thải,…):      + Tiến độ sử dụng các hạ tầng này:  - Yêu cầu nguồn nhân lực:  + Số lượng: người  + Trình độ:  + Yêu cầu khác:  - Yêu cầu về các dịch vụ tiện ích khác (*làm rõ thông tin về các dịch vụ: số lượng, diện tích,…..*):  + Số nhà ở cho chuyên gia:  + Số nhà ở cho người lao động:  + Dịch vụ tài chính, ngân hàng:  + Tư vấn luật:  + Sở hữu trí tuệ:  + Bệnh viện:  + Nhà hàng:  + Khách sạn:  + Trường học:  + Giải trí và thể dục, thể thao:  + Các dịch vụ khác: |
| **Kết luận** |
| **CÁC NỘI DUNG KHÁC** |
| **I. Mục tiêu** của việc khảo sát này nhằm giúp BQL Khu xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, kết nối các đơn vị R&D với nhà đầu tư để thúc đẩy thương mại hoá kết quả nghiên cứu và triển khai, đồng thời phối hợp xây dựng chuỗi sản xuất sản phẩm phụ trợ phục vụ các nhà sản xuất trong khu.  **II.** **Phương pháp trao đổi**: Trao đổi với lãnh đạo nhóm sản xuất, nghiên cứu tài liệu (cụ thể)  **III. Nội dung khảo sát:**  - Nhu cầu về nguồn cầu công nghệ:    - Nhu cầu về quảng bá công nghệ, tư vấn chuyển giao, thương mại hóa công nghệ:      - Nhu cầu về kinh phí triển khai các hoạt động R&D (Khu Công nghệ cao hỗ trợ được gì?)    - Nhu cầu về hợp tác với các đơn vị khác:    - Các vấn đề vướng mắc, cần giải quyết (nhân lực, chính sách KH&CN,…): …………… |
| **Kết luận** |
| **CÁC GÓP Ý, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỦA NHÀ ĐẦU TƯ** |
| **I. Mục tiêu** của việc khảo sát phần này để xem xét các góp ý, kiến nghị, đề xuất đối với Chính phủ, các bộ ngành, địa phương, Ban Quản lý,… của Nhà đầu tư.  **II. Phương pháp khảo sát**: Trao đổi với lãnh đạo nhóm sản xuất, nghiên cứu tài liệu  **III. Nội dung:**  a.    b.    c. |
| **Tài liệu kèm theo**  1.    2. |
| **Lưu ý** |